

Nhơn Trạch, ngày 27 tháng 05 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 – 2026 (trực tuyến)**

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường THPT có nhiều cấp học;

Thực hiện công văn 633/S GDĐT-GDMN&QLCL ngày 17/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025 – 2026; công văn số 2475/S GDĐT-GDPT&GDPT ngày 25/05/2025 của Sở GDD&ĐT Đồng Nai về việc điều chỉnh một số nội dung có liên quan đến công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 bằng hình thức xét tuyển;

Nay, trường THPT Nguyễn Bình Khiêm xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 – 2026, cụ thể như sau:

**I. Địa bàn tuyển sinh:**

Tuyển sinh học sinh trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, học sinh thuộc ấp Bà Ký, xã Long Phước, huyện Long Thành.

**II. Đối tượng, điều kiện, hồ sơ dự tuyển:**

**1. Đối tượng, điều kiện:**

- Tuổi của học sinh vào lớp 10 là 15 tuổi (theo giấy khai sinh hợp lệ, tính từ năm sinh đến năm dự tuyển), đối với những học sinh học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Có bằng tốt nghiệp THCS và bảo đảm học đủ Tiếng Anh 04 năm ở cấp THCS.
- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá 03 lần trong một cấp học.
- Học sinh có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể vào học trước tuổi hoặc học vượt lớp trong phạm vi cấp học. Việc xem xét đối với từng trường hợp cụ thể được thực hiện theo các bước sau:

a) Cha mẹ hoặc người đỡ đầu có đơn đề nghị với nhà trường.

b) Hiệu trưởng thành lập Hội đồng khảo sát, tư vấn gồm thành phần cơ bản sau: đại diện của Lãnh đạo trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường; giáo viên dạy lớp học sinh đang theo học.

• Học sinh trong độ tuổi quy định ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài làm việc tại Việt Nam được học ở trường trung học tại nơi cư trú hoặc trường trung học ở ngoài nơi cư trú nếu trường đó có khả năng tiếp nhận. Việc xem xét đối với từng trường hợp cụ thể được thực hiện theo các bước sau:

a) Cha mẹ hoặc người đỡ đầu có đơn đề nghị với nhà trường.

b) Hiệu trưởng tổ chức khảo sát trình độ của học sinh và xếp vào lớp phù hợp.

## 2. Hồ sơ dự tuyển:

**Học sinh nộp bằng hình thức trực tuyến** (theo hướng dẫn của GVCN trường THCS).

Riêng học sinh tự do hồ sơ gồm:

- Đơn đăng ký dự tuyển do học sinh trực tiếp viết và ký tên, có xác nhận của đại diện cha hoặc mẹ của học sinh (Biểu mẫu 5);

- Phiếu xác nhận kết quả rèn luyện học tập 4 năm bậc học THCS do Hiệu trưởng trường THCS cấp (*bản chính + 01 bản photo không cần công chứng*).

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS (*bản chính + 01 bản photo không cần công chứng*);

- Các bản sao giấy tờ có liên quan đến diện ưu tiên (*có công chứng*);

- Bản chính học bạ THCS (nộp khi làm thủ tục nhập học).

## III. CHẾ ĐỘ TUYỂN THẮNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

### 1) Xét tuyển thẳng vào trường THPT các đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở;

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;

- Học sinh khuyết tật (Có hồ sơ học sinh khuyết tật từ cấp Tiểu học).

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hoá, văn nghệ, thể dục, cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;

### 2) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên:

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm. Trong đó, nhóm 1 được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

- Nhóm đối tượng 1:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

**- Nhóm đối tượng 2:**

- + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

**Nhóm đối tượng 3:**

- + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- + Người dân tộc thiểu số;
- + Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Học sinh có nhiều chế độ ưu tiên thì được hưởng một mức ưu tiên có điểm cộng cao nhất.

Học sinh có nhiều chế độ ưu tiên thì được hưởng một mức ưu tiên có điểm cao nhất.

**3) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích:**

- + Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo điểm d, khoản 1 Điều 14.

+ Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm. Trong đó, giải nhất được cộng 2,0 điểm; giải nhì được cộng 1,5 điểm; giải ba được cộng 1,0 điểm.

**\*Lưu ý: Hồ sơ ưu tiên nộp sau khi công bố kết quả sẽ không có giá trị.**

## IV. ĐIỂM XÉT TUYỂN, PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH, THỜI GIAN

### 1. Cách tính điểm:

**Điểm xét tuyển (ĐXT)** là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, đối tượng khuyến khích.

a) **ĐXT = Tổng điểm 4 năm THCS + điểm ưu tiên (nếu có)**

b) **Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của người học ở THCS được tính như sau:**

- Kết quả rèn luyện **tốt**, kết quả học tập **tốt**: **10 điểm**;
- Kết quả rèn luyện **khá**, kết quả học tập **tốt** hoặc kết quả rèn luyện **tốt**, kết quả học tập **khá**: **9 điểm**;
- Kết quả rèn luyện **khá**, kết quả học tập **khá**: **8 điểm**;
- Kết quả rèn luyện **đạt**, kết quả học tập **tốt** hoặc kết quả rèn luyện **tốt**, kết quả học tập **đạt**: **7 điểm**;

- Kết quả rèn luyện **khá**, kết quả học tập **đạt** hoặc kết quả rèn luyện **đạt**, kết quả học tập **khá: 6 điểm**;

- Trường hợp còn lại: **5 điểm**.

## 2. Phương thức tuyển sinh:

**Xét tuyển** (Lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống đến khi đủ chỉ tiêu).

Nếu học sinh có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

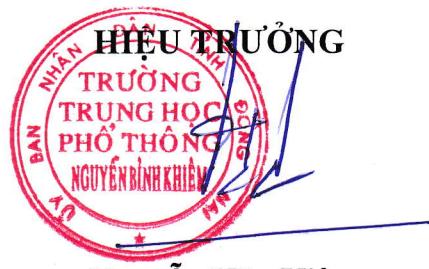
## 3. Thời gian:

- Từ ngày **26/05 đến 24/06/2025**: học sinh nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống (kể cả học sinh đã đăng ký nhưng không trúng tuyển vào trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh và học sinh không trúng tuyển theo hình thức thi tuyển). *Riêng học sinh tự do nộp hồ sơ trực tiếp tại trường THPT Nguyễn Bình Khiêm.*
- Trước ngày **02/07/2025**: Nhận hồ sơ tuyển thẳng tại trường THPT Nguyễn Bình Khiêm..
- Ngày **09/07/2025**: công bố kết quả tạm thời.
- Từ ngày **10/07 đến 15/07/2025**: Học sinh trúng tuyển nộp hồ sơ trúng tuyển tại trường THPT Nguyễn Bình Khiêm.

Mọi vấn đề chưa rõ học sinh, phụ huynh có thể liên hệ trực tiếp tại văn phòng của trường THPT Nguyễn Bình Khiêm vào các ngày làm việc (buổi sáng) để được hướng dẫn./.

### Noi nhận:

- Phòng GD&ĐT Nhơn Trạch (để biết);
- Các trường THCS trong Huyện (TB);
- Lưu VP.



Nguyễn Văn Viên